

Giá lúa gạo hôm nay 13/11: Gạo nguyên liệu xuất khẩu biến động

10:21 13/11/2025

Ghi nhận giá lúa gạo hôm nay (13/11) tại thị trường trong nước, giá lúa gạo tương đối bình ổn, trong khi đó gạo nguyên liệu xuất khẩu biến động trái chiều.

Cụ thể, trên thị trường xuất khẩu, giá gạo xuất khẩu của Việt Nam đi ngang so với hôm qua. Thông tin từ Hiệp hội Lương thực Việt Nam (VFA), hiện gạo thơm 5% tấm giá dao động ở mức 415 - 430 USD/tấn; gạo 100% tấm dao động ở mức 314 - 317 USD/tấn; gạo Jasmine giá dao động 478 - 482 USD/tấn.

Ở thị trường trong nước, giá lúa gạo hôm nay tại khu vực Đồng bằng sông Cửu Long ít biến động. Với mặt hàng lúa, theo cập nhật từ Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh An Giang, giá lúa IR 50404 (tươi) dao động ở mức 5.100 - 5.300 đồng/kg; giá lúa Đài Thơm 8 (tươi) dao động ở mức 5.600 - 5.700 đồng/kg; giá lúa OM 5451 (tươi) dao động mức 5.300 - 5.500 đồng/kg; giá lúa tươi OM 18 dao động ở mức 5.600 - 5.700 đồng/kg, so với hôm qua.



Giá lúa gạo hôm nay 13/11: Gạo nguyên liệu xuất khẩu biến động.
(Ảnh minh họa)

Tại nhiều địa phương hôm nay, ghi nhận nguồn lúa cắt còn ít lại, nhu cầu mua yếu, giá vững. Theo đó, tại An Giang, giao dịch lúa có khá hơn, thị trường mua bán khởi sắc hơn đầu tuần; Tại Cần Thơ, Đồng Tháp Vĩnh Long, lượng lúa tươi cuối đồng còn lại ít, giao dịch mua bán mới vắng, giá lúa vững. Tại Tây Ninh, nhiều đồng vẫn lúa, nhu cầu mua mới ít, giá không biến động nhiều.

Với mặt hàng gạo, giá gạo nguyên liệu xuất khẩu OM 380 giảm 100 đồng/kg dao động ở mức 7.200 - 7.300 đồng/kg; gạo Đài Thơm 8 tăng 100 đồng/kg dao động 8.700 - 8.900 đồng/kg; gạo nguyên liệu xuất khẩu Sóc dẻo dao động ở mức 7.600 - 7.800; gạo nguyên liệu xuất khẩu IR 504 dao động ở mức 7.600 - 7.700 đồng/kg; gạo nguyên liệu xuất khẩu OM 5451 dao động ở mức 7.950 - 8.100 đồng/kg; gạo nguyên liệu xuất khẩu CL 555 dao động ở mức 7.600 - 7.800 đồng/kg; gạo nguyên liệu xuất khẩu OM 18 dao động ở mức 8.500 - 8.600 đồng/kg; gạo thành phẩm IR 504 dao động ở 9.500 - 9.700 đồng/kg so với hôm qua.

Tại các địa phương hôm nay, ghi nhận giao dịch mua bán ít, giá gạo các loại ít biến động. Theo đó, tại An Giang, giao dịch mua bán chậm, ít kho mua, giá gạo các loại bình ổn; Tại Lấp Vò, Sa Đéc (Đồng Tháp), về lượng lai rai, các kho lớn mua chậm, giá bình ổn. Tại An Cư - Đồng Tháp, giao dịch mua bán trầm lắng, giá gạo các loại ít biến động nhiều.

Tại các chợ lẻ, giá gạo các loại đứng giá so với hôm qua. Hiện gạo Nàng Nhen có giá niêm yết cao nhất 28.000 đồng/kg; gạo thường dao động ở mức 11.000 - 12.000 đồng/kg; gạo Hương Lài 22.000 đồng/kg; gạo thơm thái hạt dài dao động ở mức 20.000 - 22.000 đồng/kg; gạo Nàng hoa ở mức 21.000 đồng/kg; gạo thơm Đài Loan 20.000 đồng/kg; gạo thơm Jasmine dao động ở mức 17.000 - 18.000 đồng/kg; gạo trắng thông dụng ở mức 16.000 đồng/kg; gạo Sóc thường dao động ở mức 16.000 - 17.000 đồng/kg; gạo Sóc Thái giá 20.000 đồng/kg; gạo Nhật giá 22.000 đồng/kg.

Với phụ phẩm, giá các mặt hàng phụ phẩm dao động khoảng từ 7.300 - 10.000 đồng/kg. Hiện tấm OM 5451 dao động ở mức 7.300 - 7.400 đồng/kg; giá cám dao động ở mức 9.000 - 10.000 đồng/kg so với hôm qua.

PV (t/h)